

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

Số: 2814 /TCT-DNL
V/v: chính sách thuế GTGT đối
với tiền thưởng.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 2020

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Bình Thuận.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 2692/CT-THTT ngày 06/05/2020 của Cục thuế tỉnh Bình Thuận về việc xác định đối tượng chịu thuế GTGT đối với khoản tiền thưởng vận hành điện an toàn. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về căn cứ pháp lý

Tại Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật thuế GTGT quy định về đối tượng chịu thuế GTGT và các trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT như sau:

“Điều 2. Đối tượng chịu thuế

Đối tượng chịu giá trị gia tăng (GTGT) là hàng hóa, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng ở Việt Nam (bao gồm cả hàng hóa, dịch vụ mua của tổ chức, cá nhân ở nước ngoài), trừ các đối tượng không chịu thuế GTGT hướng dẫn tại Điều 4 Thông tư này.

...

Điều 5. Các trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT

1. Tổ chức, cá nhân nhận các khoản thu về bồi thường bằng tiền (bao gồm cả tiền bồi thường về đất và tài sản trên đất khi bị thu hồi đất theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền), tiền thưởng, tiền hỗ trợ, tiền chuyền nhượng quyền phát thải và các khoản thu tài chính khác.

Cơ sở kinh doanh khi nhận khoản tiền thu về bồi thường, tiền thưởng, tiền hỗ trợ nhận được, tiền chuyền nhượng quyền phát thải và các khoản thu tài chính khác thì lập chứng từ thu theo quy định. Đối với cơ sở kinh doanh chỉ tiền, căn cứ mục đích chi để lập chứng từ chi tiền.

Trường hợp bồi thường bằng hàng hóa, dịch vụ, cơ sở bồi thường phải lập hóa đơn và kê khai, tính, nộp thuế GTGT như đối với bán hàng hóa, dịch vụ; cơ sở nhận bồi thường kê khai, khấu trừ theo quy định.

Trường hợp cơ sở kinh doanh nhận tiền của tổ chức, cá nhân để thực hiện dịch vụ cho tổ chức, cá nhân như sửa chữa, bảo hành, khuyến mại, quảng cáo thì phải kê khai, nộp thuế theo quy định.”

Tại Khoản 1 Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định về hoá đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ hướng dẫn về lập hóa đơn quy định:

“Điều 16. Lập hóa đơn

1. Nguyên tắc lập hóa đơn

a) Tổ chức, hộ, cá nhân kinh doanh chỉ được lập và giao cho người mua hàng hóa, dịch vụ các loại hóa đơn theo hướng dẫn tại Thông tư này.

b) Người bán phải lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ, bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng hóa dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả hàng hóa.”

2. Căn cứ các quy định trên và hồ sơ do Cục thuế tỉnh Bình Thuận gửi kèm, đề nghị Cục thuế tỉnh Bình Thuận căn cứ quy định tại Hợp đồng và chứng từ liên quan đến khoản thanh toán tiền thưởng an toàn của Công ty TNHH Điện lực Vĩnh Tân 1 cho Công ty TNHH Vận Hành Kinh Doanh Vĩnh Tân Điện Lực Trung Quốc để xác định: trường hợp khoản tiền thưởng an toàn nằm trong giá trị Hợp đồng O&M thì đây là chi phí liên quan đến hoạt động cung cấp dịch vụ và Công ty TNHH Vận Hành Kinh Doanh Vĩnh Tân Điện Lực Trung Quốc phải xuất hóa đơn GTGT, kê khai, nộp thuế theo quy định pháp luật hiện hành.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế tỉnh Bình Thuận biết và hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện./. *TL*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ: CS, PC, KK&KTT;
- Lưu: VT, DNL (2b) *TL*

